

TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN
TỔ SINH HỌC

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN SINH HỌC NĂM HỌC 2024 – 2025

I. LỚP 12

1. Thời gian làm bài : 50 phút.
2. Mức độ: Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng : = 4 : 4 : 2 .
3. Hình thức đề: chia thành 3 phần, trong đó :
 - Phần 1: + gồm 18 câu trắc nghiệm, cho 4 phương án A,B,C,D. (chọn 1 đáp án đúng).
+ 0,25 điểm/ 1 câu.
 - Phần 2: gồm 4 câu hỏi, mỗi câu có 4 ý, tại mỗi ý chọn Đúng hoặc Sai:
*Lưu ý HS : lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.
 - Phần 3: gồm 6 câu hỏi trả lời ngắn, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.
4. Nội dung :
 - 4.1. **Nhiễm sắc thể và cơ chế di truyền nhiễm sắc thể:**
 - + Cấu trúc siêu hiển vi của nhiễm sắc th ; Locus gene ;
 - + Ý nghĩa của nguyên phân, giảm phân và thụ tinh trong nghiên cứu di truyền.
 - 4.2. **Đột biến nhiễm sắc thể:**
 - + Khái niệm đột biến nhiễm sắc thể; Nguyên nhân, cơ chế phát sinh: các đột biến cấu trúc, số lượng nhiễm sắc thể;
 - + Vai trò của đột biến NST trong tiến hoá, chọn giống và nghiên cứu di truyền.
 - 4.3. Di truyền học Mendel và mở rộng học thuyết Mendel:
 - + Thí nghiệm của Mendel. Tính quy luật của hiện tượng di truyền ; Cơ sở tế bào học của các QLDT Mendel.
 - + Tương tác gen.
 - 4.4. **Di truyền liên kết giới tính, liên kết gene và hoán vị gene:**
 - + Thí nghiệm của Morgan: khái niệm liên kết gene, hoán vị gene; di truyền liên kết với giới tính cơ sở tế bào học và ý nghĩa .
 - + NST giới tính; di truyền giới tính.; cơ chế di truyền xác định giới tính.
 - + Bản đồ di truyền, ý nghĩa của việc lập bản đồ di truyền.
 - 4.5. **Di truyền gene ngoài nhân- Mối quan hệ giữa kiểu gene, môi trường và kiểu hình:**
 - + Thí nghiệm của Correns; đặc điểm di truyền của gene ngoài nhân và một số ứng dụng.
 - + Sự tương tác giữa kiểu gene và môi trường; mức phản ứng của một kiểu gene .
 - 4.6. **Ứng dụng di truyền học:**
 - + Hệ gene; Khái niệm, nguyên lí và một số thành tựu của công nghệ DNA tái tổ hợp.
 - + Khái niệm, nguyên lí , một số thành tựu tạo thực vật và động vật biến đổi gene.
 - + Thành tựu chọn, tạo giống bằng lai hữu tính.

II. LỚP 11

1. **Hình thức đề:** chia thành 3 phần, trong đó :

- **Phần 1:** + gồm 18 câu trắc nghiệm, cho 4 phương án A,B,C,D. (*chọn 1 đáp án đúng*).
+ 0,25 điểm/ 1 câu.

- **Phần 2:** gồm 4 câu hỏi, mỗi câu có 4 ý, tại mỗi ý chọn Đúng hoặc Sai:

***Lưu ý HS :** chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

- **Phần 3:** gồm 6 câu hỏi trả lời ngắn, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

2. **Thời gian làm bài :** 45 phút.

3. **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng = 4 : 4 : 2.

4. **Nội dung :**

4.1. **Hô hấp ở thực vật :**

+ Khái niệm hô hấp ;vai trò; các giai đoạn của hô hấp ở thực vật;

+ Ảnh hưởng môi trường đến hô hấp ở TV ; mối quan hệ giữa quang hợp và hô hấp.

4.2. **Dinh dưỡng và tiêu hoá ở động vật :** *quá trình dinh dưỡng ở động vật; các hình thức tiêu hoá ở động vật.*

4.3. **Hô hấp ở động vật:** vai trò; các hình thức trao đổi khí; để phòng các bệnh về đường hô hấp ở người.

4.4. **Tuần hoàn ở động vật:** các dạng tuần hoàn; cấu tạo, hoạt động của tim ; chức năng của tim.; của hệ mạch.

4.5. **Miễn dịch ở người và động vật :**

+ Khái niệm, hệ miễn dịch ở người; cơ sở của hiện tượng dị ứng;

+ Nguyên nhân bên trong và bên ngoài gây nên các bệnh ở động vật và người

4.6. **Bài tiết và cân bằng nội môi**

+ Khái niệm; vai trò của bài tiết; Vai trò của thận và cơ chế chung điều hoà nội môi;

+ Phòng và chống được một số bệnh liên quan đến thận và bài tiết.

III. LỚP 10

1. **Hình thức đề:** chia thành 3 phần, trong đó :

- **Phần 1:** gồm 18 câu trắc nghiệm, cho 4 phương án A,B,C,D. (*chọn 1 đáp án đúng*).
+ 0,25 điểm/ 1 câu.

- **Phần 2:** gồm 4 câu hỏi, mỗi câu có 4 ý, tại mỗi ý chọn Đúng hoặc Sai:

***Lưu ý HS :** lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

- **Phần 3:** gồm 6 câu hỏi trả lời ngắn, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

2. **Thời gian làm bài :** 45 phút.

3. **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng = 4 : 4 : 2

4. **Nội dung :**

4.1. **Tế bào nhân sơ:** kích thước, cấu tạo và chức năng của các thành phần của tế bào.

4.2. **Tế bào nhân thực:**

- + Kích thước, cấu tạo và chức năng của các bào quan của tế bào;
- + Sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của các bào quan trong tế bào;

4.3. Trao đổi chất qua màng tế bào:

- + Khái niệm trao đổi chất ở tế bào, các hình thức vận chuyển các chất qua màng ;
- + Giải thích một số hiện tượng thực tiễn.

4.4. Thông tin giữa các tế bào: khái niệm, giải thích các quá trình: Tiếp nhận; Truyền tin; Đáp ứng của tế bào.

4.5. Chuyển hóa vật chất và năng lượng trong tế bào:

Khái niệm, cấu tạo và chức năng của ATP.

-----HẾT-----